

Bản án số: 67/2021/HS-PT
Ngày 13-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Ông Nguyễn Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/TLPT-HS ngày 02 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Võ Văn N. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2020/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo kháng cáo: Võ Văn N, sinh năm 1983 tại tỉnh Phú Yên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã S, huyện S1, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn B1, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thùy G, sinh năm 1987; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thanh H và ông Trần Hữu T1 là Luật sư Công ty Luật BL thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Trong vụ án còn có 03 người đại diện hợp pháp của bị hại, 01 bị đơn dân sự và 02 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn N là tài xế chở hàng cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải

N1 (sau đây gọi tắt là Công ty N1), N có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định của pháp luật.

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 21 tháng 3 năm 2020, N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-304.74, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-099.70 đi trên Quốc lộ A từ hướng thị xã B2, tỉnh Bình Dương đi khu trung tâm hành chính huyện B, tỉnh Bình Dương. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố Đ, thị trấn L1, huyện B, tỉnh Bình Dương, N đỗ xe ô tô tại vị trí $\frac{1}{2}$ làn đường dành cho xe ô tô tải và $\frac{1}{2}$ làn đường dành cho xe mô tô để vào tiệm tạp hóa mua nước. Lúc này, ông Nguyễn Hoàng T2 điều khiển xe mô tô biển số 61C1-592.80 lưu thông cùng chiều xe ô tô N đang đỗ và va chạm vào phía sau bên trái của sơ mi rơ moóc. Hậu quả làm ông T2 tử vong tại bệnh viện vào ngày 22 tháng 3 năm 2020, hư hỏng 01 xe mô tô.

Hiện trường sau tai nạn xảy ra để lại như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, có đèn đường chiếu sáng được chia thành hai phần đường ngược chiều nhau bởi dải phân cách cứng. Phần đường xảy ra tai nạn được chia làm 03 làn đường xe lưu thông gồm: làn đường xe mô tô rộng 3,3m, làn đường xe ô tô tải rộng 3,7m, làn đường xe ô tô con rộng 3,9m. Vụ tai nạn xảy ra trên phần đường bên phải đường Quốc lộ A. Mọi dấu vết tại hiện trường được đo vào lề phải theo hướng từ thị xã B2 về hướng huyện B.

Sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô biển số 61C1-592.80 dựng đứng trên làn đường xe ô tô tải, đầu xe quay về hướng huyện C, đuôi xe quay về hướng thị xã B2; khoảng cách đo từ trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 4,27m, trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 4,34m.

Sau va chạm, xe ô tô đầu kéo biển số 51D-304.74 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-099.70 đỗ trên làn đường xe ô tô tải và làn đường xe mô tô, đầu xe quay về hướng huyện C, đuôi xe quay về hướng thị xã B2. Khoảng cách đo từ trục thứ nhất bên phải của xe ô tô đầu kéo đến mép lề chuẩn là 1,4m, trục bánh xe thứ nhất bên trái cách lề chuẩn là 3,7m, trục bánh xe thứ ba bên phải cách lề chuẩn là 1,74m, trục bánh xe thứ ba bên trái cách lề chuẩn là 4,07m. Khoảng cách đo từ trục bánh xe bên phải trục thứ nhất của sơ mi rơ moóc đến mép lề chuẩn là 1,95m, từ trục bánh xe bên trái trục thứ nhất của sơ mi rơ moóc cách lề chuẩn là 4,13m, từ trục bánh xe bên phải của trục thứ ba của sơ mi rơ moóc cách lề chuẩn là 2,13m, trục bánh xe bên trái của trục thứ ba là 4,38m. Khoảng cách từ trục bánh xe bên trái trục thứ ba của sơ mi rơ moóc cách trục bánh trước xe mô tô biển số 61C1-592.80 là 0,60m.

Lấy trụ điện số 52 làm điểm mốc và cách mép lề chuẩn là 5,4m, trụ điện cách trục bên phải hàng thứ nhất của xe đầu kéo là 9,9m, trụ điện cách trục bánh xe bên phải hàng thứ ba của sơ mi rơ moóc là 22,3m.

Vùng va chạm tại làn đường xe ô tô tải, khoảng cách đo từ vùng va chạm đến mép lề chuẩn là 4,27m. Khoảng cách đo từ vùng va chạm đến vị trí trục bánh xe bên trái của trục thứ ba sơ mi rơ moóc là 0,6m.

Dấu vết để lại trên phương tiện:

Va chạm làm xe mô tô biển số 61C1-592.80 bị gãy gương chiếu hậu bên phải, vỡ mặt nạ và toàn bộ chắn bùn phía trước, cong chằng ba chiều hướng từ trước về sau, nổ lốp bánh trước, cong niềng, gãy cãm bánh trước chiều hướng từ trước về sau.

Xe ô tô đầu kéo biển số 51D-304.74 và sơmi rơ mooc biển số 51R-099.70 bị sây sát cạnh phía sau bên trái của sơmi rơ mooc, chà sát mài mòn mặt trong của hai lốp bánh xe trục thứ ba bên trái của sơmi rơ mooc.

Vật chứng liên quan đến vụ tai nạn giao thông cùng ngày 21 tháng 3 năm 2020, Công an huyện B đã thu giữ: 01 xe mô tô biển số 61C1-592.80; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61C1-592.80; 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51D-304.74; 01 sơmi rơ mooc biển số 51R-099.70; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo số 328539; 01 Chứng nhận kiểm định phương tiện xe ô tô đầu kéo số KD-0758353; 01 Chứng nhận kiểm định sơmi rơ mooc; 01 Chứng nhận đăng ký sơmi rơ mooc số 032057; 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 310159042526.

Kết luận giám định số 64/HPL-PC09 ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định nồng độ cồn trong máu của tử thi Nguyễn Hoàng T2 có thành phần Ethanol (cồn), nồng độ: 90,73 mg/100ml.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 289/PC09-GDPY ngày 28 tháng 3 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định nguyên nhân chết của ông Nguyễn Hoàng T2 là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, dập não, xuất huyết não.

Kết luận định giá tài sản số 273/KL-HĐĐG ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận, xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Wave S, biển số 61C1-592.80, số khung 12068Y065980, số máy HC12E0124405, hư hỏng như sau: gãy gương chiếu hậu phải, vỡ mặt nạ xe, cong chằng ba, bể vỏ trước, cong niềng, gãy cãm bánh trước; tổng thiệt hại của xe mô tô là 670.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, đã giải quyết xong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2020/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn N 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 30/12/2020, bị cáo Võ Văn N làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được xử phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo xin cải tạo không giam giữ sang xin hưởng án treo. Bị cáo N thừa nhận hành vi dừng đỗ xe ô tô của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật nhưng bị cáo có gia đình khó khăn, hành vi của bị cáo không đến mức phải xử phạt tù nên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Võ Văn N là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được xử phạt cải tạo không giam giữ. Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt xin hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới. Bị hại có một phần lỗi vì nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh và hình phạt bị cáo thừa nhận hành vi của mình nên người bào chữa không có ý kiến. Về hình phạt, người bào chữa thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát vì tai nạn xảy ra có một phần lỗi bị hại, do bị hại say xỉn chạy với tốc độ cao không làm chủ tốc độ và không chú ý quan sát. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã nhanh chóng đưa bị hại đi cấp cứu, ngăn chặn làm giảm bớt tác hại của tội phạm, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ đang mang thai nên mong Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Văn N được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 21 tháng 3 năm 2020, tại đoạn đường thuộc khu phố Đ, thị trấn L1, huyện B, tỉnh Bình Dương, bị cáo N thừa nhận đã có hành vi đỗ xe ô tô đầu kéo biển số 51D-304.74 kéo theo somi rơ moóc biển số 51R-099.70 tại vị trí ½ làn đường dành cho xe ô tô

tải và ½ lần đường dành cho xe mô tô, khoảng vài phút sau thì tai nạn giao thông xảy ra, hậu quả bị hại T2 chết và hư hỏng 01 xe mô tô của bị hại T2. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo N cho rằng hành vi của bị cáo chỉ là vi phạm hành chính không phải là hành vi phạm tội vì nguyên nhân trực tiếp dẫn đến bị hại T2 chết là do lỗi của bị hại; hành vi của bị cáo chỉ là nguyên nhân gián tiếp. Tuy nhiên, xét thấy hành vi của bị cáo Võ Văn N đã vi phạm quy định về dừng xe, đỗ xe quy định tại điểm b, d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ, làm chết một người và hư hỏng tài sản.

“Điều 18. Dừng xe, đỗ xe trên đường bộ:

3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau đây:

b) Cho xe dừng, đỗ ở nơi có lề đường rộng hoặc khu đất ở bên ngoài phần đường xe chạy; trường hợp lề đường hẹp hoặc không có lề đường thì phải cho xe dừng, đỗ sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình;

.....

d) Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết;”.

Bị cáo N thừa nhận bị cáo đã có hành vi dừng đỗ xe ô tô không đúng quy định Luật giao thông đường bộ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo N cho rằng hành vi của bị cáo không phải là tội phạm là không có cơ sở. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh, khung hình phạt và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bằng loại hình phạt cải tạo không giam giữ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo sang kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, xét thấy: Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo điều khiển xe ô tô dừng đỗ chiếm một phần đường không đặt báo hiệu, gây tai nạn, làm chết người và xét thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi vi phạm của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có cơ sở xem xét.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị sửa bản án sơ thẩm là chưa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn N; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2020/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn N 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND huyện B (2);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Phòng PV06- Công an tỉnh BD;
- Công an huyện B (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp;
- Lưu: HSPA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Quân Vương

